

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC, SỞ GDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

Công ty: Công ty CP Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre - AQUATEX BENTRE

Trụ sở chính: Ấp 9, Xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

Điện thoại: 075 3860265; Fax: 075 3860346

Người thực hiện công bố thông tin : BÙI KIM HIẾU

Địa chỉ: Ấp 9, Xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

Điện thoại: DD 0903 837020, CQ 0753 860265-Ext:106, NR 0753 512159

Loại thông tin công bố: ( ) 24h, ( ) 72h, ( x) Yêu cầu, ( ) Bất thường, ( ) Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công văn số 1453/KL-CT ngày 22/08/2014 của Cục Thuế tỉnh Bến Tre kết luận v/v Thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần XNK thủy sản Bến Tre.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 23 tháng 10 năm 2014

Người thực hiện công bố thông tin



BÙI KIM HIẾU

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH BẾN TRE

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1453 /KL-CT

Bến Tre, ngày 8 tháng 8 năm 2014

**KẾT LUẬN**  
Về việc Thanh tra thuế  
tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre

Đoàn thanh tra của Cục Thuế đã tiến hành thanh tra việc chấp hành pháp luật thuế tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre; MST 1300376365; Địa chỉ: ấp 9, xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ báo cáo kết quả thanh tra ngày 20 tháng 8 năm 2014 của Trưởng đoàn thanh tra theo quyết định số số: 982/QĐ-CT ngày 20 tháng 5 năm 2014 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bến Tre về việc thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre;

Cục Thuế tỉnh Bến Tre kết luận như sau:

**A. Đặc điểm, tình hình chung của người nộp thuế:**

- Giấy chứng nhận ĐKKD số 1300376365 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bến Tre cấp (đăng ký lần đầu ngày 25/12/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 10/6/2013).

- Ngành nghề kinh doanh chính:

Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản; nuôi trồng thủy sản nội địa; sản xuất giống thủy sản; bán buôn, xuất nhập khẩu thủy sản; bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc gia cầm và thủy sản; bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; bán buôn, nhập khẩu sắt, thép; cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng; dịch vụ phục vụ đồ uống; bán buôn, xuất nhập khẩu giấy; nhập khẩu nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản. Nhập khẩu hóa chất, phụ gia, thiết bị, bao bì phục vụ chế biến thủy sản xuất khẩu. Nhập khẩu thuốc thú y thủy sản. Kinh doanh thuốc thú y thủy sản.

- Hình thức hạch toán kế toán: Độc lập

- Niên độ kế toán: 01/01-31/12

- Đăng ký kê khai nộp thuế tại: Cục thuế tỉnh Bến Tre

- Hình thức kê khai nộp thuế Giá trị gia tăng: Khấu trừ

- Mục lục Ngân sách: Cấp 02 Chương 558 Loại 190 Khoản 194

**B. Kết quả thanh tra**

- Kết luận thanh tra thuế tại doanh nghiệp căn cứ trên sổ sách và hoá đơn chứng từ doanh nghiệp xuất trình. Đoàn Thanh tra chưa xác minh các hoá đơn chứng từ do doanh nghiệp xuất trình. Trường hợp sau này nếu xác minh có sự

sai lệch với sổ sách chứng từ của doanh nghiệp thì doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm.

- Về việc mở, ghi chép, hạch toán trên sổ sách kế toán và hoá đơn chứng từ:

Doanh nghiệp đã mở, ghi chép, hạch toán trên sổ sách kế toán trên máy tính. Việc ghi chép, hạch toán kế toán phản ánh đầy đủ, trung thực các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. Việc lưu giữ chứng từ thực hiện tốt.

Doanh nghiệp chưa đăng ký quyền sở hữu đối với TSCĐ thuộc diện phải đăng ký đối với TSCĐ thuộc diện phải đăng ký.

Doanh nghiệp chưa chuyển đổi mục đích sử dụng đất đối với thửa đất tại xã Tiên Thủy, huyện Châu Thành.

- Về việc kê khai thuế, nộp thuế:

Doanh nghiệp đã thực hiện tốt việc kê khai nộp thuế. Tuy nhiên doanh nghiệp còn một số hạn chế:

Doanh nghiệp còn đưa vào chi phí để tính thu nhập chịu thuế đối với một số khoản không có hóa đơn, chứng từ hợp lệ (năm 2009: 171.332.900 đ, năm 2010: 344.291.000đ).

Thuế TNCN từ tiền lương, tiền công năm 2011 trừ bảo hiểm xã hội 2 lần.

Thuế TNCN của người lao động không ký HĐLĐ năm 2012 doanh nghiệp chưa kê khai quyết toán theo mẫu 5b.

Thuế TNCN từ tiền lương tiền công của người có HĐLĐ năm 2013 doanh nghiệp tính thiếu tiền thưởng 2012, thù lao của hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký.

Qua thanh tra đã truy thu thêm 225.177.292đ tiền thuế (trong đó thuế TNDN là 51.562.390đ, thuế TNCN là 173.614.902 đ). Doanh nghiệp đã vi phạm điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 07/06/2007 của Chính phủ về quy định xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế; điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về quy định xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế; khoản 1 Điều 106, khoản 1 Điều 107 Luật Quản lý thuế đã được sửa đổi theo Luật số 21/2012/QH13. Cụ thể:

#### **NĂM 2009**

1. Giá vốn hàng bán giảm 171.332.900 đ do các chứng từ (phụ lục 01 kèm theo biên bản) không có hóa đơn hợp lệ.

2. Thuế TNDN phải nộp tăng 4.672.934.389 đ do:

a. Tính sai thuế được miễn giảm 4.655.801.099 đ (Kiểm toán Nhà nước đã truy thu).

b. Thuế TNDN tăng 17.133.290 đ do giảm giá vốn nêu trên.

#### **NĂM 2010**

1. Giá vốn hàng bán giảm 344.291.000 đ do các chứng từ (phụ lục 02 kèm theo biên bản) không có hóa đơn hợp lệ.

2. Thuế TNDN phải nộp tăng 34.429.100 đ do giảm giá vốn nêu trên.

#### **NĂM 2011**

bảo hiểm xã hội 2 lần cụ thể: (phụ lục 03 kèm theo biên bản).

**NĂM 2012**

Thuế TNCN của người lao động không ký HĐLĐ tăng 44.866.661 đ do doanh nghiệp chưa kê khai quyết toán theo mẫu 5b  
(Doanh nghiệp đã nộp số thuế này)

**NĂM 2013**

Thuế TNCN từ tiền lương tiền công của người có HĐLĐ tăng 87.910.530 đ do tính thu nhập chịu thuế thiếu tiền thưởng 2012, thù lao của hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký chưa kê khai.

Thuế TNCN của người lao động không ký HĐLĐ tăng 14.402.410 đ do doanh nghiệp chưa kê khai quyết toán theo mẫu 5b.

**C. Các yêu cầu và kiến nghị**

Yêu cầu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre nộp vào ngân sách Nhà nước số thuế truy thu thêm qua thanh tra là 225.177.292đ tiền thuế (trong đó thuế TNDN là 51.562.390đ, thuế TNCN là 173.614.902 đ) và khoản phạt vi phạm hành chính về thuế khi có quyết định của cơ quan thuế.

Yêu cầu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre kê khai thuế đúng theo quy định của các luật thuế.

Yêu cầu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre đăng ký quyền sở hữu đối với TSCĐ thuộc diện phải đăng ký đối với TSCĐ thuộc diện phải đăng ký.

Yêu cầu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre chuyển đổi mục đích sử dụng đất đối với thửa đất tại xã Tiên Thủy, huyện Châu Thành.

Yêu cầu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre tiếp tục mở sổ sách kế toán đầy đủ theo đúng quy định. Sổ sách kế toán in ra giấy phải đóng dấu giáp lai và có chữ ký của giám đốc doanh nghiệp.

**Nơi nhận:**

- Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre;
- Trường đoàn thanh tra;
- Lưu: VT, TTr.



*Lưu Văn Anh*